

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LẠNG SƠN**

Bản án số: 106/2024/HS-ST  
Ngày 19-12-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Chu Lệ Hương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vi Thị Thùy;

Bà Hoàng Thanh Châm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Trà, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 19-12-2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2024/TLST-HS ngày 25-10-2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2024/QĐXXST-HS ngày 06-12-2024; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 36/TB-THS ngày 16-12-2024 đối với:

**- Bị cáo:** Trần Văn H, sinh ngày 08-01-1972 tại huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn (Căn cước công dân số 0200\*\*\*\*\*114, cấp ngày 08-7-2022); nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số 07, ngõ 01, thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K (đã chết) và bà Phương Thị Đ; vợ thứ nhất là Lương Thị D (đã ly hôn), vợ thứ hai là Hoàng Bích Ng (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 04-01-2012, Công an thành phố S quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa); bị tạm giữ ngày 14-6-2024, tạm giam từ ngày 20-6-2024 đến nay, có mặt;

**- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H:** Ông Lê Xuân S, Luật sư Công ty Luật TNHH MTV G, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút, ngày 14-6-2024, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an huyện L và Công an xã M, huyện L làm nhiệm vụ trên đường liên thôn N, xã M, đoạn gần ngõ 2 đã phát hiện Hoàng Văn Kh, sinh năm 1994, trú tại thôn N, xã M, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vừa có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ lời khai của Hoàng Văn Kh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn H. Kết quả phát hiện, thu giữ tại nhà của Trần Văn H 02 túi nilon, loại túi zip màu đỏ, trên mỗi túi có chữ "A", trong đó, túi thứ nhất bên trong có 61 viên nén màu đỏ và 01 túi nilon trắng chứa chất tinh thể màu trắng; túi thứ hai bên trong có 193 viên nén màu đỏ, 02 viên nén màu xanh và 01 túi nilon trắng chứa chất tinh thể màu trắng.

Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra Công an huyện L còn thu giữ đồ vật khác của Trần Văn H, gồm 01 cân tiểu ly màu đen; 01 kéo sắt cán màu xanh; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 cuộn giấy bạc; 01 túi nilon bên trong có 37 ống hút nhựa; 01 bình thủy tinh bên trong có gắn 02 ống hút nhựa; thu giữ trong túi quần trước bên phải của Trần Văn H 1.600.000 đồng và 01 căn cước công dân số 0200\*\*\*\*\*1014 mang tên Trần Văn H.

Tại Kết luận giám định số 702/KL-KTHS, ngày 18-6-2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 254 viên nén màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 24,705 gam; chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine, khối lượng 6,526 gam; tổng khối lượng chất ma túy Methamphetamine là 31,231 gam; 02 viên nén màu xanh, tổng khối lượng 0,192 gam không tìm thấy chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 845/KL-KTHS, ngày 31-7-2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận số tiền 1.600.000 đồng thu giữ của Trần Văn H là tiền thật.

Về nguồn gốc ma túy, Trần Văn H khai nhận bản thân nghiện ma túy nên bị cáo mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Sáng ngày 10-6-2024, Trần Văn H mua với một người đàn ông 300 viên ma túy ngựa và khoảng 08 gam ma túy đá, với giá 12.000.000 đồng. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14-6-2024, Trần Văn H bán cho Hoàng Văn Kh 01 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá gói chung trong 01 mảnh giấy bạc, với giá 200.000 đồng. Ngoài ra, Trần Văn H khai từ ngày 10-6-2024 đến chiều ngày 14-6-2024, Trần Văn H đã sử dụng 29 viên ma túy ngựa, một phần ma túy đá và đã bán 14 viên ma túy ngựa cho nhiều người, nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người mua.

Tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKS-P2 ngày 24-10-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần

Văn H từ 15 năm đến 16 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu đề tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói, 01 cân tiểu ly, 01 kéo sắt cán màu xanh, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 cuộn giấy bạc, 37 ống hút nhựa, 01 bình thủy tinh có gắn 02 ống nhựa; tịch thu sung quỹ nhà nước 1.600.000 đồng; trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn H.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Luật sư trình bày bị cáo là người có côn giải cứu chị Hoàng Bích Ng bị bán sang Trung Quốc; bố, mẹ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương, Huy chương nhưng không phối hợp giao nộp cho Cơ quan điều tra; bị cáo Trần Văn H là nạn nhân của tệ nạn ma túy; bản thân bị cáo đã rất thấm thía vì ma túy mà gia đình bị cáo đổ vỡ, đến nay người thân trong gia đình cũng không còn quan tâm đến bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là 15 năm tù để bị cáo an tâm cải tạo, sớm có cơ hội về sum họp gia đình, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo Trần Văn H thừa nhận hành vi phạm tội; nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Trần Văn H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tài liệu trong hồ sơ vụ án và lời trình bày tại phiên tòa thể hiện bị cáo và người bào chữa không khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H khai nhận bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Hoàng Văn Kh tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản khám xét, vật chứng thu giữ được và Kết luận giám định chất ma túy; bị cáo đã một lần bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn Kh; tổng khối lượng ma túy thu giữ của Trần Văn H là 31,231 gam Methamphetamine. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội thấy rằng, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương và là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và tội phạm khác.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được các hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật; năm 2012, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính do tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng không lấy đó làm bài học mà đến nay vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là người thiếu tu dưỡng bản thân và coi thường pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H thành khẩn khai nhận mục đích mua ma túy để sử dụng và để bán; bị cáo cũng thể hiện sự ăn năn hối cải do đã vi phạm pháp luật. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét đề nghị của Luật sư về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng hồ sơ vụ án không có tài liệu thể hiện bị cáo là người giải cứu khi chị Hoàng Bích Ng bị bán sang Trung Quốc; không có tài liệu thể hiện bố, mẹ của bị cáo được tặng thưởng Huân chương, Huy chương. Do đó, không có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, có lời khai bị cáo Trần Văn H khai nhận đã bán 14 viên ma túy ngựa cho nhiều người, nhưng không biết người mua ma túy là ai. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh bị cáo đã bán 14 viên ma túy ngựa cho những người khác. Do đó, ngoài tình tiết tăng nặng định khung, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khác.

[8] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tài liệu trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Trần Văn H tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, nhưng bị cáo có số tiền lớn tiền để mua ma túy về bán và sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xem xét, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Văn H: Trần Văn H không cung cấp được thông tin cụ thể về tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

[11] Hoàng Văn Kh, là người mua ma túy của Trần Văn H, đã bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép ma túy bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng tại Quyết định số 13/QĐ-XPHC ngày 04-10-2024.

[12] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là chất ma túy, do đó tịch thu để tiêu hủy cùng toàn bộ vỏ bao gói; viên nén màu xanh không chứa chất ma túy và đồ vật liên quan đến việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy, gồm 01 cân tiểu ly, 01 kéo sắt, 01 bật lửa ga, 01 cuộn giấy bạc, 37 ống hút nhựa, 01 bình thủy tinh có gắn 02 ống hút nhựa không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy; số tiền 1.600.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu của bị cáo, trong đó có 200.000 đồng là tiền do bị cáo bán trái phép ma túy mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền 1.400.000 đồng không liên quan đến tội phạm, trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án; trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 0200\*\*\*\*\*114 mang tên Trần Văn H.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 15 (Mười lăm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-6-2024.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trần Văn H 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

3. Xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu để tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì thư cũ được niêm phong; mặt trước có chữ "KX Trần Văn H" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Ch, Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, mặt sau có chữ ký của Hoàng Phi H, Lý Đức A, Chu Đức P, Trung tá Chu Quốc Kh, bị can Trần Văn H và các hình con dấu tròn của Công an xã M. Bên trong có 04 (bốn) túi nilon cũ đựng tổng cộng 29,546 gam chất ma túy Methamphetamine (phần hao hụt do dùng mẫu giám định hết); 01 (một) gói giấy đựng 0,098 gam viên nén màu xanh (phần hao hụt do dùng mẫu giám định hết).

- 01 (một) cân tiểu ly màu đen, mặt trước có chữ Pocket Scale;

- 01 (một) kéo sắt cán màu xanh;
- 01 (một) bật lửa ga màu đỏ;
- 01 (một) cuộn giấy bạc bị cắt dở;
- 01 (một) túi bên trong đựng 37 (ba mươi bảy) cái ống hút nhựa;
- 01 (một) bình thủy tinh bên trong có gắn 02 (hai) ống hút nhựa;

3.2. Tịch thu của Trần Văn H số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước;

3.3. Trả bị cáo Trần Văn H số tiền 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án; 01 (một) Căn cước công dân số 0200\*\*\*\*\*114 mang tên Trần Văn H.

*(Vật chứng là đồ vật hiện đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29-10-2024; số tiền 1.600.000 đồng tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.105\*\*\*\*.00000 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi lập ngày 28-10-2024).*

4. Án phí: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn H có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQ CSĐT (PC04) CA tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS CA tỉnh Lạng Sơn;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, THS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Chu Lệ Hường**